

LINH HỨNG hay *LINH ỨNG* ?

Pr. Nguyễn Tuấn Hoan

Một quyển sách được viết từ hàng ngàn năm về trước, lại được cả hơn tỷ người trên thế giới ở mọi thời hết sức trân trọng và tôn kính: đó chính là quyển Kinh Thánh. Không một quyển sách nào trên thế giới lại được phiên dịch ra nhiều ngôn ngữ và liên tục xuất bản như quyển Kinh Thánh. Mọi Ki-tô hữu đều xác tín quyển Kinh Thánh chính là LỜI CHÚA, nghĩa là mọi điều được ghi chép trong quyển sách ấy đích thực là những lời của Thiên Chúa nói với loài người.

Nhưng dựa vào đâu mà người Ki-tô hữu lại quả quyết rằng một quyển sách được viết ra, bằng một thứ ngôn ngữ loài người, và do những con người ở nhiều thời khác nhau, lại là Lời của Thiên Chúa? Câu trả lời phải dựa vào giáo lý của Hội Thánh: “Kinh Thánh là Lời của Thiên Chúa được ghi chép lại dưới sự *linh hứng* của Chúa Thánh Thần” (GLHTCG, 81) và Công đồng Va-ti-can II, trong Hiến Chế *Dei Verbum* giải thích: “*Để soạn các Sách Thánh đó, Thiên Chúa đã chọn những con người và dùng họ với đầy đủ các khả năng và phương tiện của họ, để khi chính Người hành động trong họ và qua họ, họ viết ra như những tác giả đích thực tất cả những gì Chúa muốn, và chỉ viết những điều đó thôi*” (DV 11; GLHTCG 105-108). Như vậy, điều làm cho quyển Kinh Thánh hoàn toàn khác hẳn các sách khác và được tin nhận là Lời Chúa vì sách được viết dưới sự *linh hứng* của Chúa Thánh Thần. Đây là một chủ đề rất quan trọng trong việc học hỏi Lời Chúa, không hiểu và xác tín về vai trò của *linh hứng* thì không thể hiểu Kinh Thánh đúng nghĩa (GLHTCG 111).

Có người thắc mắc về từ *linh hứng* và *linh ứng*, từ nào đúng? Tôi có một vài ý kiến mong được góp phần vào việc học hỏi Lời Chúa của các anh chị em giáo lý viên và các bạn hữu.

Trong bài viết này, tôi không có ý trình bày về đề tài *linh hứng*, đây là lãnh vực của các vị chuyên môn về Kinh Thánh, ai cần có thể tìm đọc những giáo trình về Kinh Thánh ở nhiều cấp độ khác nhau, đều có đề cập đến đề tài này. Tôi chỉ cố gắng tìm

tôi tham khảo những tài liệu sách vở trong tầm tay, để nhận định về tính đúng đắn của một trong 2 từ *linh hứng* và *linh ứng*.

I. NGUYỄN NGỮ:

Kinh Thánh chỉ có một chỗ duy nhất dùng từ ***linh hứng***, đó là 2Tm 3,16. Trong câu đó có từ θεόπνευστος mà một số bản Kinh Thánh đã dịch:

Nova Vulgata: *Divinitus inspiratus*.

The New Jerusalem Bible: *inspired by God*.

Bible de Jérusalem: *est inspirée de Dieu*.

The New International Bible: *God-breathed*.

II. VIỆT NGỮ:

a.- ***Linh ứng***.

Trong một số sách cũ đã dùng từ *linh ứng* như:

- Phúc Âm Dẫn Giải, của Đức Giám mục PM. Phạm Ngọc Chi, Tủ sách Ra Khơi 1959. *III. Linh ứng là gì?* Trang 11.

- Từ Điển và Danh Từ Triết Học, của cha Trần Văn Hiến Minh, Tủ sách Ra Khơi 1966. *Linh ứng (inspiration)*- Trang 140.

- Thánh Công Đồng Chung Va-ti-ca-nô II, bản dịch của GHHV, 1972 trong Hiến Chế Mạc Khải *Dei Verbum* đã dùng từ *linh ứng* (Chương III- Sự *linh ứng* của Thiên Chúa...”).

Cũng còn một vài sách khác dùng từ *linh ứng* như: Từ Vựng Triết Thần Căn Bản / Anh-Việt / Pháp-Việt; Từ Điển Thần Học Tín Lý / Anh-Việt.

b.- ***Linh hứng***.

Những sách trên đây mang tính chất triết học và thần học hơn là mang tính chuyên môn về Kinh Thánh, nên cần tìm đến các bản văn chuyên biệt về Kinh Thánh.

Hai bản dịch Kinh Thánh thường gặp là:

- Bản dịch của linh mục Giu-se Nguyễn Thế Thuấn, dcct: cha Thuấn đã dịch từ Hy Lạp trên là *Thần Hứng*. Ngài cũng giảng giải rất nhiều về từ này trong mục “*Mấy vấn đề về sách Tân Ước*” trong tập “Kérygma: Lời rao giảng tiên khởi”, trang 39.

- Bản dịch của nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ đã dịch từ Hy Lạp trên là *Linh Hứng*: “*Tất cả những gì viết trong Sách*

*Thánh đều do Thiên Chúa **linh hứng**, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, tu chính, giáo dục để trở nên công chính”.*

Có thể xem hai từ *thần hứng*, *linh hứng* này là một.

Từ *linh hứng* không biết có từ bao giờ và do đâu, nhưng ngoài hai bản dịch Kinh Thánh mang tính chuyên môn trên, từ *linh hứng* còn được một số giáo sư Kinh Thánh có thể giá cũng như một số văn kiện chính thức của Giáo Hội Việt Nam dùng:

- Bản dịch Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo của Ủy ban Giáo Lý Đức Tin, 2010 đã dùng từ *linh hứng* (xem các số 76,81,105,107,111,135,136...).

- Bản dịch Tông Huấn Verbum Domini của Ủy Ban Kinh Thánh, 2011 (x. Kinh Thánh, ơn *linh hứng* và chân lý, số 19).

- Tìm Hiểu Các Thư Thánh Phaolô, Im Fx. Vũ Phan Long, OFM, nxb Văn hoá thông tin 2008, trang 298 giải thích từ Theopneustos: được Thiên Chúa *linh hứng*.

- Kinh Thánh là gì? (2005) tác giả là Im Norberto Nguyễn Văn Khanh, OFM - giáo sư Kinh Thánh chủng viện Sao Biển Nha Trang. Chương V, trang 94, mục **LINH HỨNG**.

- Văn kiện của Ủy Ban Kinh Thánh Giáo Hoàng về việc Giải Thích Kinh Thánh trong Hội Thánh, bản dịch của Học Viện Đa-minh 2004: Nghĩa của Sách Thánh được *linh hứng*, trang 86.

Thật thiếu sót nếu tôi không tham khảo một cuốn sách mà trên nhiều trang web, cũng như nhiều vị đã không ngớt khen ngợi là cuốn *Từ Điển Công Giáo – 500 mục từ* của ban Từ Vựng trực thuộc Hội Đồng Giám Mục VN, xuất bản năm 2011, tôi cũng đã có bài góp ý. Trong từ điển này có cả 2 mục từ *Linh hứng* (tr.205) và *Linh ứng* (tr.208) được ban biên tập trình bày như sau:

* Ở mục từ *linh hứng* chỉ giải thích rất vắn tắt: *Linh: thiêng liêng; hứng: đón nhận từ trên. Linh hứng: (Đấng thiêng liêng) ban cho và (con người) đón nhận. Rồi ghi chỉ dẫn xem mục từ *linh ứng*.*

* Ở mục từ *linh ứng* phần giải thích lập lại nguyên văn : *Linh ứng: (Đấng thiêng liêng) ban cho và (con người) đón nhận. Sau đó là phần diễn giải ý nghĩa của sự kiện linh ứng dựa vào câu Kinh Thánh 2Tm 3,16; Hiến Chế Mạc Khải (DV) số 11 và GLHTCG số 107.*

Cách sắp xếp và lối giải thích cho thấy ban biên tập cố ý chọn từ *linh ứng* là từ chuẩn. Nhưng có mấy điểm không thuyết phục như sau:

1. Từ *hưng* và *ứng* đều ghi tiếng Hán phồn thể bên cạnh, tuy nhiên từ 興 (giản thể là 兴) âm *hưng* có nghĩa là cảm xúc trong lòng (Bửu Kế), cảm giác nhẹ nhàng làm cho hăng hái, phấn khởi tâm hồn (Lê Văn Đức, Lê Ngọc Trụ). Còn *đón nhận* là động từ, thì chỉ có trong tiếng Việt: *hưng nước, hưng gió, hưng chịu...* nếu giải thích như trong từ điển thì quả là gượng ép.

Còn từ 應 (giản thể là 应) *ứng* có nghĩa là đáp, ứng theo (Thiều Chửu, Đào Duy Anh), như thường gặp: ứng đáp, ứng nghiệm, ứng khẩu. Từ *linh ứng* thường được giải thích như sau. *Linh ứng*: như chữ linh nghiệm, nghĩa là ứng nghiệm với lời đoán trước (Đào Duy Anh); Ứng nghiệm rõ ràng, ví dụ: quẻ xâm này thật linh ứng (LVĐức, LNTrụ).

2. Trong phần giải thích từ *linh ứng*, khi dẫn chứng những tài liệu thì chỉ có bản dịch Hiến Chế Mạc Khải của GHHV là dùng từ *linh ứng*, còn sách GLHTCG thì lại không dùng từ này. Riêng câu 2Tm 3,16 thì không biết ban biên tập đã trích dẫn bản dịch Kinh Thánh nào, bởi vì bản dịch của cha Thuấn và CGKPV đều dùng từ *hưng*!

Kết luận

Sau khi đã tham khảo các từ điển về nghĩa của từ *linh hưng* và *linh ứng*, tôi thấy từ *linh hưng* có nội dung diễn tả được ý nghĩa của sự kiện Thiên Chúa đã khơi gọi lên trong sâu thẳm tâm hồn những con người được chọn, để viết ra những điều Người muốn mạc khải nhằm cứu độ nhân loại. Ôn *linh hưng* không làm mất tự do nơi những tác giả viết Sách Thánh, các ngài vẫn sử dụng tất cả khả năng và phương tiện của mình. Hơn nữa, từ *linh hưng* lại được các văn bản chính thức và các vị có thế giá, có học vị cao sử dụng, nên từ *linh hưng* được coi là đúng đắn.

An Lạc, ngày 2-4-2012

Thứ hai Tuần Thánh.

prhoanal@yahoo.com.vn